

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung/thay thế và bãi bỏ ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư Nhà máy gạch Tuynel - Gạch không nung Hùng Phát - Cơ sở 2; Quyết định 153/QĐ-SKHĐT ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chấp thuận gián tiếp đầu tư dự án Nhà máy gạch Tuynel - Gạch không nung Hùng Phát - Cơ sở 2;

Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Phương án khai thác khoáng sản đất sét tại các bãi chứa làm nguyên liệu sản xuất trong khu vực có dự án đầu tư Nhà máy gạch tuynel - gạch không nung Hùng Phát - cơ sở 2 (giai đoạn 1);

Căn cứ Giấy xác nhận số 393/GXN-STNMT ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận bản đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường dự án Nhà máy gạch Tuynel - Gạch không nung Hùng Phát - Cơ sở 2 (giai đoạn 1); Giấy xác nhận số 80/GXN-STNMT ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về Phương án khai thác khoáng sản đất sét tại các bãi chứa làm nguyên liệu sản xuất trong khu vực có dự án

đầu tư Nhà máy gạch tuynel - gạch không nung Hùng Phát - cơ sở 2 (giai đoạn 1);

Xét Đơn và Hồ sơ đề nghị khai thác khoáng sản ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Công ty cổ phần Hùng Phát;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 318/TTr-STNMT ngày 27 tháng 6 năm 2019 (kèm theo hồ sơ),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Hùng Phát được khai thác khoáng sản đất sét làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên trong diện tích Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy gạch Tuynel - Gạch không nung Hùng Phát - Cơ sở 2 tại thôn Thanh Trung, phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Diện tích khu vực khai thác: 3,2 ha ($32.000 m^2$) được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ xác định tại Phụ lục 01 và trên Bản đồ khai thác kèm theo Giấy phép này.

- Mức sâu khai thác: Từ 0,5 m đến 04 m (*tính từ bề mặt địa hình tự nhiên*).

- Tổng khối lượng khoáng sản đất sét tạm tính đưa vào thiết kế khai thác $160.918 m^3$ ở thể tự nhiên, tương ứng $207.584,22 m^3$ ở thể nguyên khai.

- Sản lượng khoáng sản đất sét khai thác thực tế tạm tính $186.825,8 m^3$.

- Công suất khai thác: $25.000 m^3$ ở thể nguyên khai/năm.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Thời gian khai thác (*theo công suất thiết kế*): 08 năm 03 tháng kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Công ty cổ phần Hùng Phát có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, nghĩa vụ tài chính khác có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành;

2. Tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản sét làm VLXDTT theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, khối lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện đầy đủ nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn trong khai thác mỏ, an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động và các quy định khác có liên quan của pháp luật về khoáng sản.

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ, nếu phát hiện khoáng sản mới phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép; báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Thực hiện thống kê, kiểm kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế theo đúng Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định quy trình, phương pháp xác định và các biểu mẫu thống kê sản lượng khai thác thực tế; thực hiện báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

8. Đảm bảo quyền lợi của người dân nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản.

9. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp tại khu vực khai thác và khu vực lân cận có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Trách nhiệm các cơ quan có liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung liên quan đến đất đai, môi trường, khoáng sản trong hoạt động khoáng sản đối với Công ty cổ phần Hùng Phát.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum tổ chức xác định tọa độ, mặt bằng được phép khai thác và bàn giao mỏ trên thực địa cho Công ty cổ phần Hùng Phát theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum:

- Phối hợp với Công ty cổ phần Hùng Phát thực hiện các nội dung có liên quan đến đất đai theo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát: Việc thực hiện khai thác khoáng sản, sử dụng đất, việc thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương của Công ty cổ phần Hùng Phát theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.

- Chủ trì giải quyết các vướng mắc phát sinh đối với hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty cổ phần Hùng Phát.

Điều 4. Hoạt động khai thác khoáng sản theo Giấy phép này chỉ được tiến hành sau khi Công ty cổ phần Hùng Phát đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum

Thiết kế mỏ được người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác, thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Là cơ quan đầu mối kiểm tra, xác nhận việc Công ty cổ phần Hùng Phát đã thực hiện hoàn thành các quy định tại Điều này; thông báo đến cơ quan liên quan và chính quyền địa phương biết, phối hợp trong công tác quản lý nhà nước

- Sao gửi Giấy phép này đến các đơn vị liên quan (*Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Cục Kiểm soát Hoạt động Khoáng sản miền Trung, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum và Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây*) để biết, quản lý, theo dõi và phối hợp quản lý.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Công ty cổ phần Hùng Phát chịu trách nhiệm thi hành.

Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (bản chính);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (bản chính);
- Công ty cổ phần Hùng Phát (bản chính);
- Lưu: VT, NNTN6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn